

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44/2021/HSST

Ngày 21/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Hùng và ông Bùi Văn Động.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Ông Bùi Kim Trung - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào.

Ngày 21/9/2021, tại trụ sở, Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/HSST ngày 01/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/HSST - QĐ ngày 08/9/2021 đối với các bị cáo:

1. N V T, sinh năm 1983 tại thị xã M H, tỉnh H Y; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y;

Chỗ ở: Tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông N V C, là bệnh binh hạng 2/3; được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huy chương kháng chiến hạng nhì và bà V T Th (Đã chết);

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 04/5/2005, Tòa án nhân dân thị xã M H, tỉnh H Y xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2005;

- Ngày 27/8/2014, Tòa án nhân dân quận H M, thành phố H N xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016;

- Ngày 17/5/2017, Tòa án nhân dân quận H Đ, thành phố H N xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019;

Tạm giữ từ ngày 09/5/2021, tạm giam từ ngày 10/5/2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Y; Có mặt.

2. T V L, sinh năm 1999, tại huyện M L, tỉnh S L; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M P, xã Ch H, huyện M L, tỉnh S L;

Chỗ ở: Tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y;

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân;

Con ông T V S và bà L T B;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ từ ngày 08/5/2021, tạm giam từ ngày 10/5/2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Y; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T V L: V T T N, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H Y; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 08/5/2021, T đang ở phòng trọ tại tổ dân phố V N, thị xã M H, tỉnh H Y, thì T V L hiện đang thuê trọ tại tổ dân phố V N là đối tượng nghiện ma túy, đã sử dụng điện thoại di động của mình gọi điện vào số điện thoại di động của T để hỏi mua ma túy. Khi nhận điện thoại T hỏi L “*Lấy bao nhiêu?*”, L trả lời “*lấy 100.000 đồng*”, T đồng ý và hẹn L ra bờ hồ V N thuộc tổ dân phố V N, phường B Y N để bán ma túy cho L. Sau khi gọi điện cho T xong, L đi bộ từ phòng trọ của mình đến bờ hồ V N và đứng trên vỉa hè đợi T, một lúc sau T điều khiển xe mô tô biển số 30L3 – 6218 đến, dựng xe dưới lòng đường và đi bộ đến vị trí L đứng. Tại đây L đưa cho T số tiền 100.000 đồng, T cầm tiền và đưa lại cho L 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy, loại Heroine rồi quay ra xe, nổ máy rồi đi về phòng. Còn L sau khi mua được ma túy của T, L cầm gói ma túy trên tay phải để đi về phòng trọ. Khi L vừa đi được khoảng 50 mét thì bị lực lượng công an thị xã M H phối hợp với

Công an phường B Y N kiểm tra phát hiện. Vật chứng thu giữ: Tại lòng bàn tay phải của L 01 gói giấy màu bạc, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục bột (ký hiệu M); Tại tay trái của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei bên trong có lắp 02 sim có số thuê bao 0565.809.534 và 0916.891.055; Tại túi quần phía trước bên phải của L số tiền 80.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T V L tại tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H cũng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y thu giữ: Tại vị trí mặt chiếu trên đầu giường trong phòng 01 lọ nhựa màu trắng, không nhãn mác; 01 hộp bìa cattong bên trong có 01 cuộn giấy bạc đã qua sử dụng; 01 chiếc áo ba lỗ màu đỏ đã cũ. Quản lý tại chiếc lọ sứ trên đầu giường 06 ống thủy tinh, trên vỏ có in dòng chữ Novocain 3%, bên trong có chất lỏng không màu chưa qua sử dụng; Trong chiếc chum sành treo trên tường 05 chiếc xilanh chưa qua sử dụng.

Quá trình làm việc với cơ quan điều tra T còn tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ đen, bên trong cho lắp 02 sim có số thuê bao 0869.033.964 và 0942.167.583 và 01 xe mô tô biển số 30L3 – 6218.

Tại thông báo kết luận sơ bộ số 129 ngày 09/5/2021 và Kết luận giám định số 129 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Y xác định: Mẫu chất màu trắng dạng cục, bột bên trong niêm phong ký hiệu M có khối lượng là 0,105 gam, là ma túy, là loại: Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,097 gam Heroine trong niêm phong ghi M.

Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 17 giờ 30 ngày 06/5/2021 tại phòng ở của N V T tại tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y, T còn bán cho T V L 01 gói ma túy (Heroine) với giá 100.000đồng. Sau đó L đã mang về phòng trọ của mình sử dụng hết.

Quá trình điều tra các bị can N V T và T V L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra T còn khai: Nguồn gốc số ma túy T bán cho L là T mua tại khu vực nhà hoang ở thị trấn K S, huyện B G, tỉnh H D. Khi mua T chỉ đứng ở ngoài đưa tiền qua ô nhỏ trên tường và nhận ma túy qua ô nhỏ nói trên nên không biết tên, tuổi địa chỉ người bán ma túy cho T. Toàn bộ số tiền 200.000 đồng thu được từ hai lần bán ma túy cho L, T đã tiêu sài cá nhân hết. Ngoài bán ma túy cho L như đã nêu ở trên, T còn bán ma túy cho một số đối tượng nghiện ma túy khác nhưng T không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ. Đồng thời T còn khai ngoài hành bán trái phép

chất ma túy, T còn sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của mình tại tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y. Nhưng cơ quan điều tra đã xác định được T và L đã thực hiện được hành vi phạm tội như nêu ở trên.

Đối với việc T khai bán ma túy cho một số đối tượng nghiện ma túy không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được những người mua ma túy của T như T đã khai nên tiếp tục điều tra làm rõ giải quyết sau.

Đối với việc T khai mua ma túy của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực thị trấn K S, huyện B G, tỉnh H D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã có công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B G để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L và T, Công an thị xã M H, tỉnh H Y đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với L và T về hành vi nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 30L3 – 6218, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của T, T đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi bán ma túy cho L.

Đối với số tiền 80.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ của L, quá trình điều tra xác định là tài sản của L không liên quan đến tội phạm, L tự nguyện không đề nghị được nhận lại số tiền nêu trên. Còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei bên trong có lắp 02 sim có số thuê bao 0565.809.534 và 0916.891.055 là tài sản của L và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO bên trong có lắp 02 sim có số thuê bao 0869.033.964 và số 0942.167.583 là tài sản của T. L và T đã sử dụng 02 chiếc điện thoại nói trên để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với một số vật chứng khác đã thu giữ gồm: 01 lọ nhựa màu trắng, không nhãn mác; 01 hộp bìa cattong bên trong có 01 cuộn giấy bạc; 06 ống thủy tinh, trên vỏ có in dòng chữ Novocain 3%, bên trong có chất lỏng không màu chưa qua sử dụng; 05 chiếc xilanh chưa qua sử dụng là vật chứng của T sử dụng vào mục đích bán trái phép chất ma túy và sử dụng chất ma túy. Còn chiếc áo ba lỗ màu đỏ không liên quan đến tội phạm, T tự nguyện không yêu cầu nhận lại.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT - VKSMH ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H đã truy tố bị cáo N V T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS và truy tố bị cáo T V L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Các bị cáo ban đầu không thừa nhận hành vi mua bán chất ma túy vào ngày 06/5/2021, nhưng sau đó thành khẩn khai nhận về các hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mình.

+ Người bào chữa cho bị cáo L đồng tình với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo L theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 (đối với T), điểm c khoản 1 Điều 249 (đối với L); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử phạt bị cáo N V T 08 năm tù - 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/5/2021; bị cáo T V L 01 năm 06 tháng tù - 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2021; Vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 30L3-6218; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo (riêng các chiếc sim điện thoại lắp trong 02 chiếc điện thoại này thì tịch thu, cho tiêu hủy) và số tiền 80.000 đồng; Tịch thu, cho tiêu hủy 05 chiếc xi lanh chưa qua sử dụng; 06 lọ nước cất có in chữ Novocain 03% chưa qua sử dụng; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 hộp bìa catton bên trong có 01 cuộn giấy bạc; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Heroine hoàn lại sau giám định và 01 chiếc áo ba lỗ màu đỏ đã cũ; Truy thu của bị cáo N V T số tiền 200.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo ban đầu phản cung, khai báo quanh co, không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 06/5/2021, nhưng sau đó nhận tội. Lời khai nhận tội của hai bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp khách quan với biên bản kiểm tra được Công an thị xã M H lập đối với hành vi vi phạm pháp luật của TV L; các biên bản chỉ dẫn, nhận dạng, bản ảnh hiện trường; lời khai của người làm chứng là các anh Đ T H1 và Đ V H2; vật chứng thu giữ là gói giấy bạc bên trong có chất kết tinh màu trắng dạng cục, bột; kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/5/2021, tại chỗ ở của mình thuộc Tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y, N V T bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, với giá 100.000 đồng cho T V L. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/5/2021, tại khu vực trước cổng nhà văn hóa của tổ dân phố V N, T tiếp tục bán 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,105 gam, với giá 100.000 đồng cho L, thì L bị Công an thị xã M H phát hiện, thu giữ vật chứng là gói ma túy vừa mua của T.

[3] Hành vi của T bán trái phép chất ma túy cho L và hành vi của L tàng trữ trên người chất ma túy khi bị thu giữ đã thỏa mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo N V T hai lần bán ma túy cho người khác, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H truy tố bị cáo T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; bị cáo T V L cất giấu ma túy có khối lượng chưa đến 05 gam, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H truy tố bị L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo T là người nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, vươn lên trở thành người lao động có ích, mà vì động cơ tư lợi, bị cáo tiếp tục mua ma túy để bán lại cho người khác, là điều kiện phát sinh các hành vi phạm pháp luật khác, gây mất tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo L là người ở địa phương khác về H Y làm việc, nhưng không tuân thủ pháp luật, không chịu khó lao động, do đua đòi, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng. Nên cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đồng thời tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo T đầu thú đối với hành vi bán ma túy vào ngày 06/5/2021, có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến và là thương binh; bị cáo L là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó

khăn; cả hai bị cáo tại phiên tòa lúc đầu phản cung, khai báo quanh co, nhưng sau đó khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình. Cho nên, hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Hai chiếc điện thoại di động và chiếc xe mô tô BKS 30L3-6218 thu giữ được các bị cáo sử dụng để liên lạc, vận chuyển, phục vụ cho việc mua bán ma túy, cùng số tiền 80.000 đồng thu giữ của bị cáo L nhưng bị cáo tự nguyện không nhận lại, nên đều tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số Heroine cơ quan giám định hoàn lại cùng các đồ vật khác như xi lanh, lọ nước cất, lọ nhựa, hộp bìa catton, áo ba lỗ đều bị tịch thu, cho tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng bị cáo T có được do bán ma túy cho L, bị truy thu, nộp ngân sách nhà nước.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo N V T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và bị cáo T V L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251 (đối với T), điểm c khoản 1 Điều 249 (đối với L); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Xử phạt:

3.1. Bị cáo N V T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/5/2021;

3.2. Bị cáo T V L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2021.

4. Vật chứng:

4.1. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, biển số 30L3-6218; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo (riêng các chiếc sim điện thoại lắp trong 02 chiếc điện thoại này thì tịch thu, cho tiêu hủy) và số tiền 80.000 (tám mươi nghìn) đồng đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M H;

4.2. Tịch thu, cho tiêu hủy 05 chiếc xi lanh chưa qua sử dụng; 06 lọ nước cất có in chữ Novocain 03% chưa qua sử dụng; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 hộp bìa

catton bên trong có 01 cuộn giấy bạc; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Heroine hoàn lại sau giám định và 01 chiếc áo ba lỗ màu đỏ đã cũ;

4.3. Truy thu của bị cáo N V T số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), nộp ngân sách nhà nước.

5. Án phí: N V T và T V L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

6. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H Y;
- VKSND thị xã M H;
- CQĐT, THA Hình sự thị xã M H;
- THA Dân sự thị xã M H;
- Bị cáo;
- Lưu VP;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Trọng